TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày: 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hữu Ngôn**.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Trần Thị Nga.
2/ Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh.
- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Thanh Bình **–** Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hải Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2018/HSST ngày 19/3/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Minh K**; Sinh năm: 1993 tại tỉnh B; Nơi ĐKHKTT: ấp P, xã K, huyện T, tỉnh B; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn H và bà Nguyễn Thị L; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo bản án số 23/2013/HSST). Bị cáo kháng cáo, đến ngày 10/9/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm (theo bản án số 138/2013/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2013, đã thi hành xong phần án phí

Bị bắt, tạm giam từ ngày 02/01/2018, có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị Cẩm C, sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: 44 đường R, phường B, quận T, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm: 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: 44 đường R, phường B, quận T, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 02/01/2018, bà Trần Thị Cẩm C điều khiển xe mô tô biển số 63B5-036.06 lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh (hướng từ quận 7 về Quốc lộ 1A), khi đến chân cầu Bà Lớn trước khu dân cư 13C, ấp N, xã P, huyện C, Thành phố H, bà C dừng xe lại để đợi bạn. Lúc này Tô Minh K đi bộ ngang qua, phát hiện bà C đang ngồi bên lề đường sử dụng điện thoại, trên xe còn cắm sẵn chìa khóa

nên K nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng lúc bà C sơ hở, K tiến lại gần, mở khóa xe, nổ máy và dùng hai tay đẩy xe đi khoảng 02 mét thì bị bà C phát hiện và chạy đến chụp lấy tay phải của K và tri hô. K bỏ xe lại chạy trốn vào bụi cây ven đường ở gần đó. Lúc này có ông Trần Minh T đuổi theo và cùng mọi người bắt giữ K giao cho công an xã Phong Phú lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Căn cứ công văn số 26/HĐĐG-TTHS-TCKH ngày 08/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh đã xác định: 01 chiếc xe mô tô hiệu Waves, biển số 63B5-03606 trị giá 7.120.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Tô Minh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng trong vụ án: 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave S, biển số 63B5-036.06, 01 chìa khóa xe, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-036.06.

Tại bản Cáo trạng số 37/CTr-VKS ngày 14/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tô Minh K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Tô Minh K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ghi nhận bị hại không có yêu cầu về dân sự và vật chứng đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh giải quyết xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 08 giờ ngày 02/01/2018, tại chân cầu Bà Lớn, thuộc khu vực ấp N, xã P, huyện C, Thành phố H, Tô Minh K đã có hành vi lén lút lấy trộm một xe gắn máy hiệu Waves, biển số 63B5-036.06 của bà Trần Thị Cẩm C. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết quả thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết việc trộm cắp tài sản hợp pháp của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vì vụ lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 7.120.000 đồng.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của bị cáo Tô Minh K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần có xem xét và áp dụng mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Tô Minh K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave S, biển số 63B5-036.06, 01 chìa khóa xe, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-036.06: qua điều tra xác định được chiếc xe trên là tài sản của bà Trần Thị Ngọc D, sinh năm: 1972, địa chỉ: 44 đường R, phường B, quận T, Thành phố H. Bà D giao xe cho con gái là bà Trần Thị Cẩm C sử dụng. Ngày 02/01/2018, bà C sử dụng xe lưu thông trên đường Nguyễn Văn Linh từ hướng quận 7 về Quốc lộ 1A, khi đang dừng xe tại chân cầu Bà Lớn, thuộc ấp N, xã P, huyện C thì bị K tiếp cận và lấy trộm như nội dung nêu trên. Lời khai của bà D phù hợp với lời khai của bà C và phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Xét thấy tài sản trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại cho bà D là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại bà Trần Thị Cẩm C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ngọc D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bà D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bà C, bà D không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tô Minh K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tô Minh K 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2018.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại tài sản cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ngọc D gồm: 01 chiếc

xe mô tô hiệu Wave S, biển số 63B5-036.06, 01 chìa khóa xe, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63B5-036.06.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ngọc D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Bị hại bà Trần Thị Cẩm C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ngọc D không có yêu cầu về dân sự.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Tô Minh K chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- Công an H. Bình Chánh;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THA dân sự H.Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Ngôn